

CÔNG NGHỆ BẢO HIỂM TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ NGÀNH BẢO HIỂM: HÀM Ý CHO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI VIỆT NAM

Nguyễn Thị Thuỳ Dung¹

Email: dungntt@dhcd.edu.vn. ORCID: 0009-0001-9649-3377

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 16/02/2026

Ngày phản biện đánh giá: 17/04/2026

Ngày bài báo được duyệt đăng: 14/05/2026

DOI: 10.59266/houjs.2026.1256

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu, InsurTech nổi lên như một xu hướng quan trọng thúc đẩy đổi mới trong ngành bảo hiểm thông qua việc ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và điện toán đám mây. Sự phát triển của các công ty InsurTech như một động lực cốt lõi trong chuyển đổi số ngành bảo hiểm và tác động của nó đối với phát triển bền vững tại Việt Nam. Dựa trên phương pháp nghiên cứu định tính thông qua tổng hợp và phân tích các báo cáo chính sách, dữ liệu thị trường và các nghiên cứu học thuật, kết quả cho thấy InsurTech không chỉ nâng cao hiệu quả vận hành và tối ưu hóa chi phí mà còn tái cấu trúc mô hình kinh doanh bảo hiểm theo hướng số hóa, cá nhân hóa và bao trùm hơn. Đồng thời, việc ứng dụng công nghệ như AI và dữ liệu lớn góp phần cải thiện năng lực quản trị rủi ro trong bối cảnh gia tăng các rủi ro phi truyền thống. Tuy nhiên, sự phát triển của InsurTech tại Việt Nam vẫn bị hạn chế bởi khung pháp lý chưa hoàn thiện, hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ và thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các hàm ý chính sách nhằm thúc đẩy phát triển InsurTech gắn với mục tiêu tăng trưởng bền vững của ngành bảo hiểm.

Từ khóa: bảo hiểm, bền vững, công nghệ Bảo hiểm

I. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu, InsurTech nổi lên như một xu hướng quan trọng thúc đẩy đổi mới trong ngành bảo hiểm thông qua việc ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và điện toán đám mây. Khác với số hóa truyền thống, InsurTech không chỉ cải thiện hiệu quả vận hành mà còn góp

phần tái cấu trúc toàn diện chuỗi giá trị bảo hiểm, từ thiết kế sản phẩm, phân phối đến quản trị rủi ro.

Tại Việt Nam, thị trường bảo hiểm đã có sự tăng trưởng đáng kể trong những năm gần đây. Theo Bộ Tài chính, tổng doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường năm 2024 ước đạt 227.398 tỷ đồng, giảm 0.3% so với cùng kỳ năm 2023, tuy nhiên tỷ lệ đóng góp của ngành bảo hiểm vào

¹ Trường Đại học Công đoàn, Hà Nội, Việt Nam

GDP còn hạn chế (Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, 2025). Điều này cho thấy tiềm năng phát triển còn lớn nhưng đồng thời cũng phản ánh những hạn chế về khả năng tiếp cận dịch vụ và hiệu quả thị trường.

Trong bối cảnh đó, InsurTech được kỳ vọng sẽ trở thành động lực quan trọng thúc đẩy chuyển đổi số ngành bảo hiểm tại Việt Nam. Việc ứng dụng công nghệ giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực phân tích dữ liệu, tối ưu hóa quy trình và cải thiện trải nghiệm khách hàng. Đồng thời, InsurTech còn góp phần nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro, đặc biệt trong bối cảnh các rủi ro phi truyền thống như biến đổi khí hậu, dịch bệnh và rủi ro công nghệ ngày càng gia tăng.

Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy việc phát triển InsurTech tại Việt Nam vẫn còn đối mặt với nhiều thách thức như hạn chế về hạ tầng công nghệ, khuôn khổ pháp lý và nguồn nhân lực chất lượng cao. Bên cạnh đó, các nghiên cứu tích hợp giữa InsurTech, chuyển đổi số và phát triển bền vững trong ngành bảo hiểm tại Việt Nam còn tương đối hạn chế.

Mục tiêu của bài báo này là phân tích vai trò của InsurTech trong thúc đẩy chuyển đổi số ngành bảo hiểm, đồng thời làm rõ các hàm ý đối với phát triển bền vững tại Việt Nam, từ đó đề xuất một số khuyến nghị chính sách phù hợp trong giai đoạn tới.

II. Cơ sở lý thuyết

2.1. InsurTech - Công nghệ bảo hiểm

InsurTech là khái niệm hình thành từ sự kết hợp giữa bảo hiểm (Insurance) và công nghệ (Technology). Có thể hiểu InsurTech là quá trình ứng dụng các tiến bộ công nghệ để nâng cao hiệu quả hoạt

động của ngành bảo hiểm từ khâu thiết kế sản phẩm, phân phối đến quản trị vận hành. Phân tích dữ liệu (Data Analytics) và AI (ChatBot), dữ liệu lớn (Big Data), Số hóa (Digitization) và Blockchain (Smart Contact)... là những công nghệ tiêu biểu đã và đang được áp dụng trong InsurTech. Điều này đã mở ra nhiều hướng phát triển mới cho ngành bảo hiểm, bao gồm tối ưu hóa sử dụng nguồn lực nhân sự, phát triển sản phẩm mang tính cá nhân hóa cao, số hóa hệ thống quản lý dữ liệu cũng như mở rộng và đa dạng hoá các kênh phân phối,... Theo đó, InsurTech được xem là một xu thế tất yếu, đóng vai trò như một cấu phần quan trọng trong hệ sinh thái công nghệ tài chính (FinTech) (Halima & Yassine, 2022).

Nhiều nghiên cứu gần đây cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của InsurTech đối với sự chuyển đổi của ngành bảo hiểm. Cụ thể, King và cộng sự (2021) cho rằng các doanh nghiệp bảo hiểm đang ngày càng chủ động thích ứng với công nghệ số nhằm khai thác những cơ hội mới. Njegomir và Bojanić (2021) nhấn mạnh InsurTech như một xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý rủi ro, hoạt động bán hàng và phân phối, đặc biệt thông qua dữ liệu lớn và phân tích dự báo. Đồng thời, Volosovych và cộng sự (2021) khẳng định công nghệ là yếu tố then chốt giúp doanh nghiệp bảo hiểm nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy tăng trưởng bền vững.

2.2. Phát triển bền vững ngành bảo hiểm

Khái niệm phát triển bền vững (sustainable development) chính thức định hình và phổ biến rộng rãi từ vào năm 1987 với sự ra đời của báo cáo Our Common Future, hay còn gọi là Báo cáo Brundtland. Tuy nhiên, điều quan trọng cần nhấn mạnh

là tư tưởng và mầm mống của phát triển bền vững đã xuất hiện từ rất lâu trước đó, qua nhiều giai đoạn khác nhau.

Dấu mốc quan trọng nhất chính là năm 1987, khi Ủy ban Môi trường và Phát triển Thế giới của Liên Hợp Quốc (WCED), do bà Gro Harlem Brundtland (nguyên Thủ tướng Na Uy) làm chủ tịch, công bố báo cáo “Tương lai chung của chúng ta”. Báo cáo này đã đưa ra định nghĩa kinh điển và được thừa nhận rộng rãi nhất về phát triển bền vững: *“Phát triển bền vững là sự phát triển đáp ứng được nhu cầu của thế hệ hiện tại mà không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu đó của các thế hệ tương lai”*.

Trong ngành bảo hiểm, phát triển bền vững không chỉ gắn với tăng trưởng kinh tế mà còn bao gồm các mục tiêu về xã hội và môi trường, phù hợp với cách tiếp cận ESG (Environmental, Social and Governance). Vai trò của ngành bảo hiểm trong phát triển bền vững trước hết thể hiện ở chức năng phân tán và quản lý rủi ro. Thông qua việc cung cấp các sản phẩm bảo hiểm, ngành bảo hiểm giúp giảm thiểu tác động tiêu cực của các rủi ro như thiên tai, dịch bệnh và tai nạn, từ đó góp phần ổn định kinh tế và nâng cao khả năng chống chịu của xã hội. Đặc biệt, trong bối cảnh biến đổi khí hậu, các sản phẩm như bảo hiểm nông nghiệp và bảo hiểm thiên tai đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương.

Ngoài ra, các doanh nghiệp bảo hiểm còn là những nhà đầu tư tổ chức lớn với nguồn vốn dài hạn, có khả năng định hướng dòng vốn vào các dự án bền vững như năng lượng tái tạo và hạ tầng xanh. Theo OECD (2022), việc tích hợp các yếu tố ESG vào hoạt động đầu tư và kinh

doanh của doanh nghiệp bảo hiểm là xu hướng tất yếu nhằm đảm bảo tăng trưởng dài hạn và giảm thiểu rủi ro.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, sự kết hợp giữa InsurTech và phát triển bền vững tạo ra những cơ hội mới cho ngành bảo hiểm. Việc ứng dụng công nghệ số giúp nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro, mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ và hỗ trợ xây dựng các sản phẩm bảo hiểm phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững. Tuy nhiên, để tận dụng được những cơ hội này, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa doanh nghiệp, cơ quan quản lý và các bên liên quan trong việc xây dựng khung pháp lý và phát triển hạ tầng số.

III. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp tổng quan tài liệu, trong đó tác giả đã tiến hành thu thập các công trình học thuật liên quan thông qua việc tìm kiếm với các từ khóa phù hợp. Bên cạnh đó, các tài liệu đã lựa chọn tiếp tục được rà soát phân tích dẫn nhằm mở rộng và bổ sung thêm những nguồn tham khảo có liên quan đến chủ đề nghiên cứu.

Ngoài ra, nghiên cứu được thực hiện theo phương pháp định tính, nhằm phân tích vai trò của InsurTech trong chuyển đổi số ngành bảo hiểm và hàm ý chính sách phát triển thị trường bảo hiểm bền vững tại Việt Nam. Cách tiếp cận này phù hợp với mục tiêu nghiên cứu mang tính tổng hợp và khám phá trong bối cảnh các nghiên cứu thực nghiệm còn hạn chế. Dữ liệu nghiên cứu chủ yếu được thu thập từ các nguồn thứ cấp có độ tin cậy cao, bao gồm báo cáo của Bộ Tài chính, các tổ chức quốc tế như OECD, World Bank, Swiss Re Institute, cùng với các công trình nghiên cứu học thuật đã công bố.

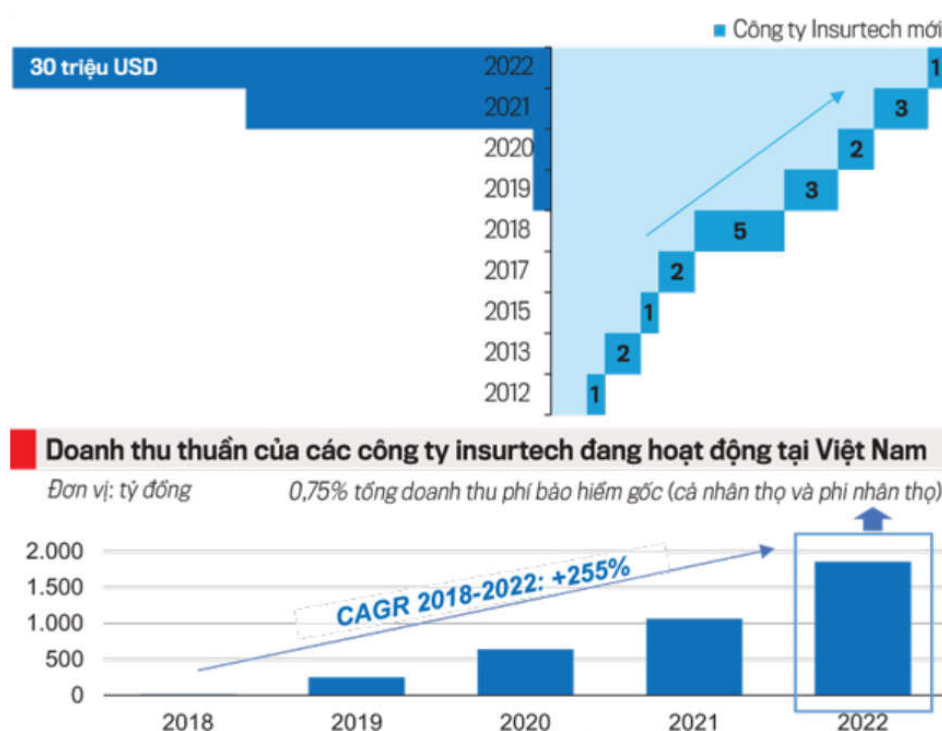
Trên cơ sở dữ liệu thu thập được, nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích tổng hợp, so sánh và phân tích logic nhằm hệ thống hóa cơ sở lý thuyết, đánh giá thực trạng và làm rõ mối quan hệ giữa InsurTech, chuyển đổi số và phát triển bền vững.

IV. Kết quả và thảo luận

4.1. Thực trạng phát triển Insurtech tại Việt Nam

Tại Việt Nam, hai yếu tố quy mô thị trường bảo hiểm và mức độ ứng dụng công nghệ trong ngành vẫn còn hạn chế so với các thị trường mới nổi như Thái Lan, Ấn Độ, Indonesia và Singapore. Tỷ

lệ thâm nhập của thị trường bảo hiểm trong nước còn thấp (khoảng 2,3%-2,8%), thấp hơn đáng kể so với mức 9,6% ở các thị trường phát triển trong khu vực. Quy mô thị trường này vẫn còn nhỏ, chỉ chiếm khoảng 0,75% tổng doanh thu phí bảo hiểm năm 2022 (FiinGroup), và hiện tập trung chủ yếu vào bảo hiểm phi nhân thọ; trong khi bảo hiểm nhân thọ mới chỉ được khai thác hạn chế, chủ yếu dưới dạng sản phẩm liên kết đầu tư. Bên cạnh đó, với khoảng 79,8 triệu người dùng internet vào đầu năm 2025 (tương đương 78,8% dân số), Việt Nam có nền tảng thuận lợi và có tiềm năng lớn cho sự phát triển của InsurTech.



Nguồn: FinGroup và báo cáo tài chính các doanh nghiệp

Hình 1: Số doanh nghiệp Insurtech tham gia thị trường và doanh thu của các công ty Insurtech tại Việt Nam

So với mô hình bảo hiểm truyền thống, InsurTech nổi bật ở khả năng đơn giản hóa việc tiếp cận dịch vụ, cung cấp nhiều lựa chọn mang tính cá nhân hóa và nâng cao trải nghiệm người dùng. Những

ưu điểm này đặc biệt phù hợp với thể trẻ Việt Nam - nhóm khách hàng năng động, ưu tiên tiết kiệm thời gian và có xu hướng sử dụng thiết bị di động như điện thoại thông minh và máy tính bảng. Các

chuyên gia cho rằng InsurTech đang góp phần tái định hình thị trường bảo hiểm Việt Nam thông qua việc đổi mới phương thức phân phối, chăm sóc khách hàng và phát triển các sản phẩm, đặc biệt trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ gắn với nhu cầu đời sống. Thị trường ghi nhận sự tham gia của nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp như Opes, Inso, Miin, Papaya, SaveMoney,... Đồng thời, dưới tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0 và sự trưởng thành của thế hệ Gen Z - nhóm khách hàng am hiểu công nghệ và quen với mua sắm trực tuyến - InsurTech được kỳ vọng tiếp tục mở rộng.

Về khung pháp lý, Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 (có hiệu lực (AI) để bảo vệ vị thế thị trường bằng cách cải thiện mô hình kinh doanh hiện có.

Bảng 1: Trình bày tổng quan về các hệ thống AI dành cho các công ty bảo hiểm truyền thống

Hệ thống AI	Đổi mới kinh doanh
Tự động hóa các tác vụ đơn giản và lặp đi lặp lại thông qua RPA.	Tăng hiệu quả của các quy trình kinh doanh thường nhật liên quan đến các hệ thống cũ.
Thay thế nhân viên vận hành tổng đài bằng cách ứng dụng công nghệ nhận dạng giọng nói, xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP) và các khung hội thoại dựa trên ngữ nghĩa bảo hiểm tiên tiến.	Nâng cao hiệu quả quy trình và cải tiến sản phẩm thông qua dịch vụ khách hàng nhanh hơn.
Trò chuyện trực tuyến trong các hệ thống thương mại điện tử sử dụng chatbot được huấn luyện trên các tập dữ liệu rất lớn.	Nâng cao hiệu quả quy trình và trải nghiệm khách hàng.
Dịch vụ điện tử thông qua trình duyệt web và ứng dụng di động được hỗ trợ bởi chatbot.	Nâng cao hiệu quả quy trình để giảm chi phí phục vụ và cải thiện tính khả dụng và kịp thời của dịch vụ điện tử.
Nâng cao khả năng phân tích rủi ro và định giá các hợp đồng bảo hiểm mới thông qua việc ứng dụng máy học để mô hình hóa các tập dữ liệu lớn, liên hệ các đặc điểm của tài sản được bảo hiểm với các kết quả có thể xảy ra về tần suất và quy mô của các yêu cầu bồi thường.	Đánh giá rủi ro được cải thiện và định giá nhanh chóng, linh hoạt cho khách hàng.
Phân khúc thị trường tinh vi dựa trên phân tích cụm sử dụng các kỹ thuật học máy trên dữ liệu khách hàng đa dạng, bao gồm hành vi tìm kiếm trực tuyến, thông tin nhân khẩu học, lịch sử hợp đồng bảo hiểm, lịch sử khiếu nại, dữ liệu mạng xã hội và tương tác giữa công ty bảo hiểm và khách hàng được ghi nhận trong hệ thống CRM.	Nâng cao hiệu quả quy trình tiếp thị thông qua việc phân bổ nguồn lực hiệu quả hơn cho các chiến dịch bán hàng và quảng cáo.

từ 01/01/2023) đã bước đầu thể chế hóa hoạt động ứng dụng công nghệ trong kinh doanh bảo hiểm. Các quy định liên quan bao gồm nguyên tắc ứng dụng công nghệ thông tin (Điều 12, 13), cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số (Điều 14) và xây dựng cơ sở dữ liệu ngành (Điều 11). Những nội dung này tạo nền tảng quan trọng thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực bảo hiểm.

4.2. Xây dựng mô hình kinh doanh cho các InsurTech tại Việt Nam

4.2.1. Cải thiện mô hình kinh doanh của các công ty bảo hiểm truyền thống

Các công ty bảo hiểm truyền thống đang sử dụng InsurTech và trí tuệ nhân tạo

Hệ thống AI	Đổi mới kinh doanh
Xác định các khiếu nại gian lận	Giảm tổn thất nhờ cải thiện công tác quản lý khiếu nại.
Việc tuân thủ quy định được tự động hóa theo cả hai cách chủ động, tức là can thiệp vào các quyết định gây tranh cãi, và báo cáo về lịch sử tuân thủ.	Hiệu quả hành chính nhờ quy trình quản lý tốt hơn
Ra mắt bảo hiểm hành vi	Sản phẩm bảo hiểm hành vi

Nguồn: Tác giả tổng hợp

Các doanh nghiệp mới gia nhập thị trường bằng cách khai thác trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn đang đặt ra mối đe dọa hiện hữu đối với các doanh nghiệp lâu đời, tuy nhiên, những công ty bảo hiểm truyền thống cũng đã có những chiến lược chủ động áp dụng công nghệ bảo hiểm như một biện pháp phòng thủ để vừa cải thiện các hệ thống và quy trình hiện có, vừa bổ sung các tính năng sản phẩm mới khai thác khả năng của AI. Họ đã phát triển các liên minh chiến lược với các công ty khởi nghiệp AI tìm cách hợp tác với các đối thủ cạnh tranh hiện có, ví dụ như nhiều công ty fintech nhắm mục tiêu vào các công ty bảo hiểm, cũng như ngân hàng và thương mại điện tử. Quan hệ đối tác giữa các doanh nghiệp lâu đời và các công ty khởi nghiệp AI có tiềm năng kết hợp sự đổi mới và khả năng dẫn đầu công nghệ của các công ty nhỏ với quy mô và mạng lưới phân phối

của các công ty lớn, từ đó khai thác nguồn dữ liệu phong phú và kiến thức thị trường vốn rất quan trọng trong việc đào tạo các hệ thống AI mới.

4.2.2. Mô hình kinh doanh cho các công ty InsurTech mới tham gia thị trường

Các doanh nghiệp mới gia nhập thị trường tập trung vào việc khai thác InsurTech để phá vỡ thị trường bảo hiểm thông qua những đổi mới mang tính đột phá vì vậy họ có phạm vi kinh doanh rộng hơn. Những doanh nghiệp này áp dụng công nghệ bảo hiểm để đổi mới sản phẩm và cung cấp dịch vụ bảo hiểm trực tiếp cho khách hàng. Ngoài ra, họ cũng cho thấy tầm quan trọng của dịch vụ điện tử chất lượng cao và dễ sử dụng, vì nó giúp giữ chân khách hàng tốt hơn. Giao diện người dùng được thiết kế tốt cũng giúp giảm chi phí quản lý và do đó làm cho mô hình kinh doanh của họ sinh lời hơn.

Bảng 2: Sự kết hợp giữa hệ thống trí tuệ nhân tạo và đổi mới kinh doanh

Chiến lược bảo hiểm công nghệ và trí tuệ nhân tạo	Đổi mới kinh doanh
Chatbot AI hỗ trợ thu hút khách hàng mới	Dễ dàng tiếp cận thông tin, sản phẩm và dịch vụ để mua.
Chatbot AI hỗ trợ quản lý khiếu nại	Sự gián đoạn kênh phân phối với việc giải quyết khiếu nại đơn giản thông qua ước tính bảo hiểm tự động và thanh toán tức thì.
Chatbot AI hỗ trợ các yêu cầu dịch vụ điện tử	Đổi mới quy trình dịch vụ điện tử cũng có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc phá vỡ kênh phân phối bằng cách hỗ trợ tiếp thị trực tiếp bảo hiểm.
Đánh giá rủi ro và định giá hành vi lái xe	Đổi mới sản phẩm mang tính đột phá dựa trên phân tích dữ liệu tiên tiến.
Bảo hiểm trả phí theo từng lần sử dụng, được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo (AI) để quản lý dữ liệu viễn thông xe và dữ liệu người lái.	Đổi mới sản phẩm thông qua bảo hiểm ngắn hạn linh hoạt

Chiến lược bảo hiểm công nghệ và trí tuệ nhân tạo	Đổi mới kinh doanh
Nền tảng dữ liệu cho các loại bảo hiểm khác nhau	Số lượng lớn khách hàng và nhà cung cấp bảo hiểm tập trung tại một địa điểm duy nhất, tức là một nền tảng dữ liệu hoạt động như một thị trường điện tử.
Dịch vụ điện tử nhằm cải thiện trải nghiệm khách hàng và giảm chi phí phục vụ.	Đổi mới quy trình giúp giảm chi phí phục vụ
Phân khúc thị trường AI	Tiếp thị mục tiêu với các sản phẩm được thiết kế riêng cho từng phân khúc thị trường.

Nguồn: Tác giả tổng hợp

4.3. Hàm ý chính sách phát triển thị trường bảo hiểm bền vững tại Việt Nam

Chiến lược phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam đến năm 2030 đặt ra các mục tiêu như: tăng trưởng doanh thu bình quân 10%/năm giai đoạn 2026-2030; quy mô thị trường đạt 3,3%-3,5% GDP vào năm 2030; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm nhân thọ đạt 15% vào năm 2025 và 18% vào năm 2030; đồng thời doanh thu từ các sản phẩm bảo hiểm trên môi trường số tăng khoảng 10%/năm trong giai đoạn 2023-2030.

Để hiện thực hóa các mục tiêu này, cần triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phát triển thị trường bảo hiểm theo hướng an toàn, bền vững, trong đó đặc biệt chú trọng thúc đẩy hệ sinh thái InsurTech. Cụ thể:

Về phía cơ quan quản lý

Cần tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý và doanh nghiệp trong công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của người dân về vai trò của bảo hiểm, qua đó mở rộng độ bao phủ thị trường. Đồng thời, xây dựng cơ chế thử nghiệm (sandbox) cho InsurTech theo thông lệ quốc tế để tạo điều kiện phát triển các dịch vụ bảo hiểm số.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và phát triển thị trường

thông qua việc ứng dụng các nền tảng công nghệ nhằm tối ưu hóa hoạt động, cũng như tăng cường giám sát, đo lường trực tuyến một cách minh bạch và kịp thời. Cuối cùng, cần nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra, đặc biệt đối với sản phẩm bảo hiểm số và dữ liệu khách hàng, nhằm đảm bảo tuân thủ và củng cố niềm tin thị trường.

Về phía công ty công nghệ bảo hiểm

Cần đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển các sản phẩm bảo hiểm phù hợp với xu hướng, nhu cầu và khả năng tài chính của người dân nhằm mở rộng tiếp cận các phân khúc khách hàng mới. Đồng thời, chú trọng thu hút và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các lĩnh vực như marketing số, khoa học dữ liệu và thiết kế trải nghiệm người dùng, phục vụ phát triển mô hình InsurTech.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp cần tăng cường đầu tư vào công nghệ và hạ tầng số, thúc đẩy hợp tác với các công ty InsurTech để nâng cao năng lực cạnh tranh. Việc bảo đảm an ninh, an toàn thông tin khách hàng cũng cần được ưu tiên thông qua đầu tư vào hệ thống bảo mật. Đồng thời, củng cố năng lực tài chính bằng các hình thức hợp tác chiến lược hoặc sáp nhập với đối tác quốc tế, qua đó tận dụng nguồn lực và kinh nghiệm trong quản trị, phát triển sản phẩm và bảo mật.

V. Kết luận

Bài viết cho thấy InsurTech đang trở thành động lực quan trọng thúc đẩy chuyển đổi số ngành bảo hiểm tại Việt Nam thông qua việc nâng cao hiệu quả hoạt động, cải thiện trải nghiệm khách hàng và tăng cường quản trị rủi ro. Đồng thời, InsurTech góp phần hỗ trợ mục tiêu phát triển bền vững thông qua mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ bảo hiểm và thúc đẩy đổi mới mô hình kinh doanh.

Bài viết đã hệ thống hóa cơ sở lý luận, phân tích thực trạng phát triển InsurTech tại Việt Nam và làm rõ mối liên hệ giữa chuyển đổi số với phát triển bền vững trong ngành bảo hiểm. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất các hàm ý chính sách như hoàn thiện khung pháp lý, xây dựng cơ chế sandbox, tăng cường đầu tư hạ tầng số và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Tuy nhiên, bài viết chủ yếu sử dụng phương pháp định tính và dữ liệu thứ cấp nên chưa lượng hóa được mức độ tác động cụ thể của InsurTech. Trong thời gian tới, các nghiên cứu tiếp theo có thể áp dụng phương pháp định lượng để đánh giá sâu hơn tác động của InsurTech đến hiệu quả hoạt động và phát triển bền vững của ngành bảo hiểm Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

- Anh, N. T. V. (2022). Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong ngành bảo hiểm tại Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hoá. *Tạp chí Nguồn nhân lực và an sinh xã hội*, 12, 20-29.
- Anh, T. T. T. (2019). InsurTech và xu hướng phát triển. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ*, 7, 11-12.
- Braun, A., & Jia, R. (2025). InsurTech: Digital technologies in insurance. *The Geneva Papers on Risk and Insurance - Issues and Practice*, 50, 1-7. <https://doi.org/10.1057/s41288-024-00344-x>
- Clark, W. C., & Harley, A. G. (2020). Sustainability science: Toward a synthesis. *Annual Review of Environment and Resources*, 45(1), 331-386. <https://doi.org/10.1146/annurev-environ-012420-043621>
- Halima, E., & Yassine, T. (2022). Insurtech & blockchain: Implementation of technology operations and its environmental impact. *IOP Conference Series: Earth and Environmental Science*. IOP Publishing. <https://doi.org/10.28991/esj-2021-SPER-03>
- Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam. (2024). *Một số hoạt động nổi bật của thị trường bảo hiểm Việt Nam cả năm 2024*. <https://iav.vn/tong-quan,-so-lieu-thi-truong-bao-hiem/254773-254773-mot-so-hoat-dong-noi-bat-cua-thi-truong-bao-hiem-viet-nam-ca-nam-2024>
- King, M, Timms, P.D. & Rubin, T.H. (2021). Use of big data in insurance. *The Palgrave Handbook of Technological Finance*, Rau, R, Wardrop, R. & Zingales, L. (Ed), Springer, 669-700.
- Netzero2050, (2025). *Khái niệm phát triển bền vững? Lộ trình thực hiện phát triển bền vững tại Việt Nam*. <https://netzero2050.vn/khai-niem-phat-trien-ben-vung-lo-trinh-tai-viet-nam/?p=78530>
- Njegomir, V. & Bojanić, T. (2021). Disruptive technologies in the operation of insurance industry. *Tehnicki vjesnik*, 28(5), 1797-1805.
- Nga, T. T. T., & Thảo, Đ. T. T. (2023). Các yếu tố tác động đến hiệu quả sử dụng dịch vụ bảo hiểm số: Nghiên cứu điển hình một số đơn vị bảo hiểm nhân thọ tại thị trường Việt Nam. *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, 308(2), 120-130. <https://doi.org/10.33301/JED.VI.991>
- Ngọc, N. T. A., & Diễm, N. T. (2024). Insurtech tại Việt Nam: Thách thức từ mô hình kinh doanh mới. *Tạp chí Phát triển và Hội nhập*, 75, 38-43.

- Thọ, L. C. (2025). *Phát triển công nghệ bảo hiểm ở Việt Nam: Tiềm năng, thách thức và giải pháp*. Tạp chí Kinh tế và Dự báo. <https://kinhtevadubao.vn/phan-trien-cong-nghe-bao-hiem-o-vietnam-tiem-nang-thach-thuc-va-giai-phap-31911.html>
- Organisation for Economic Co-operation and Development. (2022). Sustainability and resilience in insurance: Global trends and policy responses. *OECD Publishing*.
- OECD. (2022). Environmental, Social and Governance (ESG) Practices in the Insurance Sector. *OECD Publishing*.
- VnEconomy. (2024). *Insurtech tái định hình bức tranh thị trường bảo hiểm*. <https://vneconomy.vn/insurtech-tai-dinh-hinh-buc-tranh-thi-truong-bao-hiem.htm>
- Volosovych, S., Zelenitsa, I., Kondratenko, D., Szymła, W. & Mamchur, R. (2021). Transformation of insurance technologies in the context of a pandemic. *Insurance Markets and Companies*, 12(1), 1-13.

IMPLICATIONS FOR SUSTAINABLE DEVELOPMENT IN VIETNAM: INSURTECH IN THE DIGITAL TRANSFORMATION OF THE INSURANCE INDUSTRY

Nguyen Thi Thuy Dung¹

Abstract: *In the context of rapid global digital transformation, InsurTech has emerged as a significant trend driving innovation in the insurance industry through the application of advanced technologies such as artificial intelligence, big data, and cloud computing. The development of InsurTech firms serves as a core driver of digital transformation in the insurance sector and has important implications for sustainable development in Vietnam. Based on a qualitative research approach that synthesizes and analyzes policy reports, market data, and relevant academic studies, the findings indicate that InsurTech not only enhances operational efficiency and optimizes costs but also fundamentally reshapes insurance business models toward greater digitalization, personalization, and inclusiveness. At the same time, the adoption of technologies such as AI and big data enhances risk management capabilities amid rising non-traditional risks. However, the development of InsurTech in Vietnam remains constrained by an incomplete regulatory framework, an underdeveloped technological infrastructure, and a shortage of high-quality human resources. On this basis, the study proposes policy implications to promote the development of InsurTech in alignment with the sustainable growth of the insurance sector.*

Keywords: *insurance, InsurTech, sustainable development*

¹ Vietnam Trade Union University, Hanoi, Vietnam